TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK TÔ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:**04**/2022/QĐST-HNGĐ	*Đăk Tô, ngày 09 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK TÔ, TỈNH KON TUM

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 58; 81; 82 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 05/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, con chung*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị NHQ, sinh năm 1994;

Anh NTT– sinh năm 1992;

Cùng địa chỉ: Khối 9, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, tỉnh KonTum

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, anh NTTvà chị NHQ yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn. Vì vậy, Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh NTTvà chị NHQ thỏa thuận việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con; thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của con nên Tòa án công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[3] Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị NHQ nhận chịu toàn bộ lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh NTTvà chị NHQ thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Có 02 con chung Nguyễn Hồng Hân, sinh ngày 26/5/2013 và Nguyễn Quyết Thắng, sinh ngày 09/01/2016, chị Quyên được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục Nguyễn Hồng Hân; Anh Trung được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục Nguyễn Quyết Thắng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Hai bên không cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị NHQ nhận chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0002398 ngày 14/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu QĐ; hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Hoa Như

TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK TÔ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2022/QĐST-HNGĐ	*Đăk Tô, ngày 06 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐĂK TÔ, TỈNH KON TUM

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55; 58; 81; 82 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ các Điều 357; 468 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 71/2021/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 12 năm 2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Anh Lâm Thiện Nam.

Địa chỉ: Thôn Măng Lỡ, xã Đăk Rơ Ông, huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum.

+ Chị Nguyễn Diệu Quỳnh.

Địa chỉ: Thôn 2, xã Kon Đào, huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, anh Lâm Thiện Nam và chị Nguyễn Diệu Quỳnh yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn. Vì vậy, Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: anh Lâm Thiện Nam và chị Nguyễn Diệu Quỳnh thỏa thuận việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con; thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của con nên Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh Nam và chị Quỳnh.

[3] Về tài sản chung: anh Lâm Thiện Nam và chị Nguyễn Diệu Quỳnh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Diệu Quỳnh nhận chịu toàn bộ lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Anh Lâm Thiện Nam và chị Nguyễn Diệu Quỳnh thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Chị Nguyễn Diệu Quỳnh trực tiếp nuôi con Lâm Anh Khôi, sinh ngày 12/7/2017 đến khi đủ 18 tuổi. Anh Lâm Thiện Nam có nghĩa vụ cấp dưỡng 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng. Thời điểm cấp dưỡng vào ngày 15 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 01/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Nam có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Đến thời hạn cấp dưỡng nêu trên (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Quỳnh (đối với các khoản tiền phải thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, anh Nam còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- **Về tài sản chung**: Anh Lâm Thiện Nam và chị Nguyễn Diệu Quỳnh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Diệu Quỳnh nhận chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0002378 ngày 10/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum. Chị Nguyễn Diệu Quỳnh đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Tô;
- Chi cục THADS huyện Đăk Tô;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu QĐ; hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Minh Huy